TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH Đ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 52/2019/DS-ST Ngày: 11-10-2019 V/v tranh chấp kết quả lựa chọn nhà thầu và bồi thường thiệt hại về tài sản.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH Đ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Kiều Kim Xuân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Phú Ba;

2. Ông Nguyễn Bá Tòng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Minh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện C.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bạch Nhạn - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 30 tháng 9 năm 2019 và 11 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 322/2018/TLST-DS ngày 17 tháng 12 năm 2018, về tranh chấp dân sự về kết quả lựa chọn nhà thầu và yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 144/2019/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 9 năm 2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty TNHH Tuấn A (chuyển đổi từ Doanh nghiệp tư nhân Tuấn A);

Trụ sở: Số 203/11, ấp An H, xã Long A, huyện Long H, tỉnh V;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Tuấn A –Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Đinh Thị H – Phó giám đốc Công ty TNHH Tuấn A;

(Văn bản ủy quyền ngày 23-9-2019.)

Địa chỉ: Số nhà 79/34, Phạm Thái B, Phường 4, thành phố V, tỉnh V.

- Bị đơn: Ban Quản lý dự án và Phát triển Qũy đất huyện C;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thành N – Giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Anh V – Phó Giám đốc.

(Văn bản ủy quyền ngày 16-7-2019.)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Ông Võ Thành N – Luật sư Văn phòng Luật sư Chí Công, thuộc Đoàn Luật sư Tỉnh Đ.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Hồ Hoàng H – Chủ Cơ sở Mộc Đăng S;

Địa chỉ: Số nhà 214, đường Nguyễn Trãi, Phường 3, thành phố C, tỉnh Đ;

(Có mặt đại diện nguyên đơn, đại diện bị đơn, luật sư, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, trong quá trình thu thập chứng cứ và tại phiên tòa hôm nay, đại diện nguyên đơn, bà Đinh Thị H, trình bày:

Ngày 10-01-2018, ông Nguyễn Văn B, đại diện Doanh nghiệp tư nhân Tuấn A (nay là Công ty TNHH Tuấn A) tham gia dự thầu 02 gói thầu: Gói thầu số 01: Thiết bị, tên dự án: Trường Tiểu học An Hiệp 1 (điểm An Thạnh 2), xã An H và Gói thầu số 01: Thiết bị, tên dự án: Trường Tiểu học Bình Tiên 1, xã Tân B, huyện C. Chủ đầu tư là Ban Quản lý dự án và Phát triển Qũy đất huyện C.

Trong hồ sơ mời thầu, ghi rõ yêu cầu nhà thầu phải "Nộp báo cáo tài chính 03 năm từ 2014 đến 2016 để chứng minh tình hình tài chính lành mạnh (giá trị tài sản ròng của nhà thầu trong năm gần nhất, năm 2016 phải dương.)

Doanh nghiệp tư nhân Tuấn A đáp ứng đầy đủ các yêu cầu mời thầu.

Tuy nhiên, theo Thông báo 22 và 23/TB-BQLDA &PTQĐ cùng ngày 23-02-2018, về kết quả lựa chọn nhà thầu, Ban Quản lý dự án và Phát triển Qũy đất huyện C, lựa chọn Cơ sở Mộc Đăng S là đơn vị được lựa chọn trúng thầu cả hai gói thầu trên, trên cơ sở Quyết định 29 và 30/QĐ-BQLDA&PTQĐ cùng ngày 22-02-2018 về phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 1: Thiết bị thuộc công trình Trường tiểu học An Hiệp 1 (điểm An Thạnh 2) và Gói thầu số 1: Thiết bị thuộc công trình Trường tiểu học Bình Tiên 1.

Nguyên đơn không đồng ý kết quả lựa chọn nhà thầu của Ban Quản lý dự án và Phát triển Qũy đất huyện C, vì Cơ sở Mộc Đăng S không đáp ứng được hồ sơ mời thầu, Mộc Đăng S không hoạt động theo mô hình là Hộ kinh doanh, áp dụng mức thuế khoán, không có báo cáo tài chính các năm 2014, 2015, 2016, cũng như báo cáo về tổng tài sản, tổng nợ phải trả, tài sản ngắn hạn, nợ ngắn hạn, doanh thu, lợi nhuận và các tiêu chí cần thiết khác để đánh giá năng lực về tài chính, tức là không thể xác định được giá trị tài sản ròng của cơ sở này, nhưng lại được xét trúng thầu.

Do đó, ông Bình, chủ doanh nghiệp tư nhân Tuấn A có gửi Kiến nghị 40 và 41 cùng ngày 27-02-2018 kiến nghị đối với Thông báo 22 và 23 cùng ngày 23-02-2018 của Ban Quản lý dự án và Phát triển Qũy đất huyện C, kết quả không

chấp nhận kiến nghị của ông B.

Sau đó, ông B, chủ doanh nghiệp có tiếp tục khiếu nại lên Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đ và Uỷ ban nhân dân huyện C. Tại Công văn số 656/SKHĐT/ĐTTĐ ngày 02-4-2018 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đ; Công văn 1322/UBND-KT ngày 13-4-2018 của Uỷ ban nhân dân huyện C, cho rằng kết quả lựa chọn thầu là đúng, vì căn cứ Công văn 1267/SKHĐT/ĐTTĐ ngày 08-6-2017 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đ: "Miễn xét tiêu chí về giá trị ròng đối với Hộ kinh doanh tham gia dự thầu vì Hộ kinh doanh không bắt buộc có báo cáo tài chính như đối với loại hình doanh nghiệp hoặc công ty."

Nguyên đơn nhận thấy Ban Quản lý dự án và Phát triển Qũy đất huyện C đã vi phạm nguyên tắc đánh giá hồ sơ dự thầu, việc trả lời khiếu nại căn cứ vào văn bản hướng dẫn số 1267/SKHĐT/ĐTTĐ ngày 08-6-2017 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đ, văn bản số 740/QLĐT-CS ngày 07-10-2015 của Cục Quản lý Đấu thầu là không đủ cơ sở vì 02 văn bản này **không phải là cơ sở pháp lý để xét thầu**.

Tại trang 19, mục 33 (đánh giá hồ sơ dự thầu) của hồ sơ yêu cầu 02 gói thầu trên có nêu rõ: *"Bên mời thầu sẽ áp dụng các tiêu chí đánh giá liệu kê trong mục này và phương pháp đánh giá theo quy định tại Bảng Dữ Liệu để đánh giá các hồ sơ dự thầu.* ***Không được phép sử dụng bất kỳ tiêu chí hay phương pháp đánh giá nào khác.****"*

Hơn nữa trong hồ sơ mời thầu, không nêu những trường hợp ngoại lệ trên.

Do đó, xét về điều kiện, phía nguyên đơn đáp ứng đầy đủ và tốt hơn rất nhiều so với doanh nghiệp trúng thầu là Cơ sở Mộc Đăng S, nhưng lại không được chọn, như vậy là thiếu công bằng. Sau sự việc khiếu nại của nguyên đơn, tất cả các hồ sơ dự thầu sau này, đã khắc phục và ghi bổ sung các trường hợp ngoại lệ vào hồ sơ mời thầu (nguyên tắc đánh giá hồ sơ dự thầu.)

Do đó, nay Công ty TNHH Tuấn A (chuyển đổi từ DNTN Tuấn A) yêu cầu: Hủy Thông báo 22 và 23/TB-BQLDA &PTQĐ cùng ngày 23-02-2018, về kết quả lựa chọn nhà thầu, hủy Quyết định 29 và 30/QĐ-BQLDA&PTQĐ cùng ngày 22-02-2018 về phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 1: Thiết bị thuộc công trình Trường tiểu học An Hiệp 1 (điểm An Thạnh 2) và Gói thầu số 1: Thiết bị thuộc công trình Trường tiểu học Bình Tiên 1; Và bồi thường thiệt hại cho nguyên đơn số tiền 5.000.000 đồng, bao gồm tiền mua hồ sơ 02 gói thầu là 4.000.000 đồng và tiền làm thư bảo lãnh 02 gói thầu là 1.000.000 đồng. Ngoài ra, nguyên đơn không còn yêu cầu bồi thường khoản nào khác.

** Quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, trong quá trình thu thập chứng cứ và tại phiên tòa hôm nay, ông Trần Anh V, đại diện bị đơn trình bày*:

Ban Quản lý dự án và Phát triển Qũy đất huyện C: Không thống nhất toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Vì về trình tự, thủ tục lựa chọn nhà thầu được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Nguyên đơn đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đ phúc đáp Đơn kiến nghị bằng văn bản

656/SKHĐT/ĐTTĐ ngày 02-4-2018, xác định kiến nghị của Doanh nghiệp tư nhân Tuấn A là không phù hợp.

Do đó, bị đơn không đồng ý yêu cầu của nguyên đơn về: Hủy Thông báo 22 và 23/TB-BQLDA &PTQĐ cùng ngày 23-02-2018, về kết quả lựa chọn nhà thầu, hủy Quyết định 29 và 30/QĐ-BQLDA&PTQĐ cùng ngày 22-02-2018 về phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 1: Thiết bị thuộc công trình Trường tiểu học An Hiệp 1 (điểm An Thạnh 2) và Gói thầu số 1: Thiết bị thuộc công trình Trường tiểu học Bình Tiên 1; không đồng ý bồi thường thiệt hại cho nguyên đơn số tiền 5.000.000 đồng.

** Ông Hồ Hoàng H – Chủ Cơ sở Mộc Đăng S, là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Vắng mặt, có văn bản ý kiến:*

Cơ sở Mộc Đăng S chỉ là đơn vị dự thầu. Khi chủ đầu tư thông báo kết quả đạt (trúng thầu) thì cơ sở Mộc Đăng S có nhiệm vụ thi công và hoàn thành công việc. Cơ sở Mộc Đăng S không liên quan, không có nghĩa vụ gì với đơn khởi kiện của nguyên đơn. Ông Hồ Hoàng H –Chủ cơ sở Mộc Đăng S có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt.

Ý kiến Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn: Căn cứ Công văn 1267/SKHĐT/ĐTTĐ ngày 08-6-2017 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đ, và Công văn số 740/QLĐT-CS ngày 07-10-2015 của Cục Quản lý Đấu thầu, việc lựa chọn nhà thầu của Ban Quản lý dự án và Phát triển Quỹ đất huyện là đúng trình tự, thủ tục. Qua đối chiếu các Điều luật của Bộ luật dân sự quy định về bồi thường thiệt hại (Điều 585, 589), thì yêu cầu bồi thường của Công ty TNHH Tuấn A (chuyển đổi từ DNTN Tuấn A) là không đủ căn cứ pháp lý, chưa có cơ sở, do đó đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát: Thẩm phán, Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án, đều đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát về nội dung vụ án: Căn cứ Công văn 1267/SKHĐT/ĐTTĐ ngày 08-6-2017 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đ, và Công văn số 740/QLĐT-CS ngày 07-10-2015 của Cục Quản lý Đấu thầu, về không dựa trên báo cáo tài chính để đánh giá năng lực của hộ kinh doanh. Do đó, Cơ sở Mộc Đăng S đáp ứng đủ cở sở điều kiện dự thầu. Việc Ban Quản lý dự án và Phát triển Qũy đất Huyện không đưa trường hợp ngoại lệ vào hồ sơ dự thầu là thiếu sót. Tuy nhiên, thiếu sót này không ảnh hưởng đến quyền lợi ích hợp pháp của nguyên đơn. Đối với yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn bồi thường thiệt hại số tiền 5.000.000 đồng là chưa có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Hồ Hoàng H – Chủ Cơ sở Mộc Đăng S vắng mặt và có đơn đề nghị Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt. Các đương sự có mặt đồng ý và đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành phiên tòa xét xử vắng mặt người liên quan. Căn cứ Khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] *Về nội dung tranh chấp*: Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc: Hủy Thông báo 22 và 23/TB-BQLDA &PTQĐ cùng ngày 23-02-2018, về kết quả lựa chọn nhà thầu, Quyết định 29 và 30/QĐ-BQLDA&PTQĐ cùng ngày 22-02-2018 về phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 1: Thiết bị thuộc công trình Trường tiểu học An Hiệp 1 (điểm An Thạnh 2) và Gói thầu số 1: Thiết bị thuộc công trình Trường tiểu học Bình Tiên 1; Và yêu cầu bị đơn bồi thường thiệt hại tiền mua hồ sơ 02 gói thầu và tiền làm thư bảo lãnh 02 gói thầu số tiền 5.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1] Căn cứ hồ sơ mời thầu của 02 gói thầu: Gói thầu số 1: Thiết bị thuộc công trình Trường tiểu học An Hiệp 1 (điểm An Thạnh 2) và Gói thầu số 1: Thiết bị thuộc công trình Trường tiểu học Bình Tiên 1; tại Thông báo mời thầu số 191 và 192/TB-BQLDA &PTQĐ cùng ngày 21-12-2017 của Ban Quản lý dự án và Phát triển Qũy đất huyện C, có ghi: "Bên mời thầu mời tất cả các nhà thầu có đủ năng lực, kinh nghiệm và có điều kiện tới tham gia đấu thầu gói thầu nêu trên", phần ghi chú: "Chỉ cho phép nhà thầu tham gia đấu thầu là doanh nghiệp cấp nhỏ và siêu nhỏ theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp." Như vậy, xét về đối tượng dự thầu, Cơ sở Mộc Đăng S không thuộc trường hợp loại trừ không được tham gia.

[2.2] Theo quy định tại Chương 1 Chỉ dẫn nhà thầu, mục 4 (trang 8 của từng hồ sơ mời thầu) quy định tư cách hợp lệ của nhà thầu, thì Cơ sở Mộc Đăng S, có đủ tư cách hợp lệ của nhà thầu: Có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, hạch toán tài chính độc lập, không đang trong quá trình giải thể, không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản, không đang trong thời gian bị cấm tham gia hoạt động đấu thầu, đã đăng ký trên Hộ thống mạng đấu thầu quốc gia theo quy định,…..

[2.3] Xét tính hợp lệ của hồ sơ dự thầu quy định tại mục 1.2 Chương III Tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu (trang 27 của từng hồ sơ dự thầu), qua đánh giá của chủ đầu tư , thì hồ sơ của Cơ sở Mộc Đăng S đáp ứng đầy đủ các nội dung của hồ sơ dự thầu: Tư cách hợp lệ theo Khoản 3 Điều 6 Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26-6-2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu, thì giá gói thầu không quá 05 tỷ đồng chỉ cho phép nhà thầu là doanh nghiệp cấp nhỏ và siêu nhỏ theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp tham gia đấu thầu.

[2.4] Do đó, hồ sơ của Cơ sở Mộc Đăng S, không thuộc trường hợp phải loại ra từ đầu không được xét đánh giá như trình bày của nguyên đơn.

[2.5] Xét tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm: Do Cơ sở Mộc

Đăng S không có báo cáo tài chính các năm 2014, 2015, 2016, do đó khi đánh giá về năng lực và kinh nghiệm, chủ đầu tư dựa trên kết quả tham vấn của trường hợp tương tự tại Công văn 1267/SKHĐT/ĐTTĐ ngày 08-6-2017 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đ: "Trường hợp Hộ Kinh doanh không có báo cáo tài chính thì sẽ xét tiêu chí giá trị ròng của nhà thầu trong năm 2016 phải dương. Liên quan đến nội dung đánh giá về năng lực tài chính, **trường hợp pháp luật có liên quan không bắt buộc Hộ kinh doanh phải có báo cáo tài chính** thì để chứng minh năng lực tài chính của mình, Hộ Kinh doanh có thông qua các văn bản tài chính liên quan khác được pháp luật thừa nhận (như hồ sơ quyết toán thuế hoặc văn bản xác nhận hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế…)". Mặt khác, thông báo mời thầu ghi rõ: "Chỉ cho phép nhà thầu tham gia đấu thầu là doanh nghiệp cấp nhỏ và siêu nhỏ theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp." Theo đó, Ban Quản lý dự án và Phát triển Qũy đất Huyện đã xác minh tình trạng tài chính, việc nộp thuế của Cơ sở Mộc Đăng S, Chi cục thuế thành phố C có Công văn xác nhận doanh thu năm 2014, 2015, 2016 của Cơ sở Mộc Đăng S. Cơ sở Mộc Đăng S có đủ căn cứ chứng minh về năng lực và kinh nghiệm để được xét trúng thầu. Như vậy, không thể căn cứ vào tiêu chí không có báo cáo tài chính để làm căn cứ loại trừ khi đánh giá về năng lực và kinh nghiệm của doanh nghiệp như nguyên đơn trình bày.

[2.6] Hơn nữa, giá thầu của Cơ sở Mộc Đăng S là giá thầu thấp nhất trong các hồ sơ dự thầu. Hiện nay, Cơ sở Mộc Đăng Sơn đã hoàn thành xong 02 gói thầu và đã có Biên bản bàn giao và nghiệm thu hoàn thành đưa vào khai thác sử dụng cùng ngày 06-7-2018.

[2.7] Do đó, việc Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất lựa chọn nhà thầu Cơ sở Mộc Đăng S là đúng trình tự, thủ tục, có căn cứ. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về: Hủy Thông báo 22 và 23/TB-BQLDA &PTQĐ cùng ngày 23-02-2018, về kết quả lựa chọn nhà thầu, hủy Quyết định 29 và 30/QĐ-BQLDA&PTQĐ cùng ngày 22-02-2018 về phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 1: Thiết bị thuộc công trình Trường tiểu học An Hiệp 1 (điểm An Thạnh 2) và Gói thầu số 1: Thiết bị thuộc công trình Trường tiểu học Bình Tiên 1; là không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[3] Xét yêu cầu của nguyên đơn về yêu cầu bị đơn bồi thường thiệt hại số tiền 5.000.000 đồng gồm tiền mua hồ sơ 02 gói thầu là 4.000.000 đồng và tiền làm thư bảo lãnh 02 gói thầu là 1.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy:

[3.1] Căn cứ Thông báo mời thầu số 191 và 192/TB-BQLDA &PTQĐ cùng ngày 21-12-2017 của Ban Quản lý dự án và Phát triển Qũy đất huyện C, không có phụ chú nếu trường hợp doanh nghiệp tham gia đấu thầu, không được xét trúng thầu thì được hoàn lại các chi phí trên.

[3.2] Ngoài ra, nguyên đơn không có căn cứ chứng minh hành vi trái pháp luật của bị đơn gây thiệt hại cho nguyên đơn. Qua nhận định trên của Hội đồng xét xử, về trình tự, thủ tục lựa chọn nhà thầu là đúng. Do đó, việc nguyên đơn về yêu cầu bị đơn bồi thường thiệt hại tiền mua hồ sơ đấu thầu và tiền làm thư bảo

lãnh tổng số tiền 5.000.000 đồng là không có căn cứ, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[4] Xét ý kiến của Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Đối với ý kiến của Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Hội đồng xét xử xét thấy, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với quy định của pháp luật, phù hợp nội dung vụ án nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn không được chấp nhận nên nguyên đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 14 Điều 26, Khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 584, 589 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ các Điều 91 và 93 Luật đấu thầu 2013;

Căn cứ Khoản 3 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận toàn yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH Tuấn A (chuyển đổi từ Doanh nghiệp tư nhân Tuấn A),về yêu cầu: Hủy Thông báo 22 và 23/TB-BQLDA &PTQĐ cùng ngày 23-02-2018, về kết quả lựa chọn nhà thầu, hủy Quyết định 29 và 30/QĐ-BQLDA&PTQĐ cùng ngày 22-02-2018 về phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 1: Thiết bị thuộc công trình Trường tiểu học An Hiệp 1 (điểm An Thạnh 2) và Gói thầu số 1: Thiết bị thuộc công trình Trường tiểu học Bình Tiên 1 của Ban Quản lý dự án và Phát triển Quỹ đất huyện C; yêu cầu Ban Quản lý dự án và Phát triển Quỹ đất huyện C bồi thường thiệt hại số tiền 5.000.000 đồng.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Công ty TNHH Tuấn A phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền tạm ứng án phí nguyên đơn (ông Nguyễn Văn B – Chủ Doanh nghiệp tư nhân Tuấn A, nay chuyển đổi thành Công ty TNHH Tuấn A) đã nộp 6.086.000 đồng, ngày 14-12-2018, theo biên lai số 03717, sau khi khấu trừ án phí phải nộp, nguyên đơn được hoàn trả lại 5.786.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

3. Án xử công khai sơ thẩm có mặt đại diện nguyên đơn, đại diện bị đơn. Báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (ông Hồ Hoàng H – Chủ cơ sở Mộc Đăng S) vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự (02 bản);
- Luật sư (01 bản);
- Viện Kiểm sát nhân dân Huyện C (01 bản);
- Tòa án Tỉnh (01 bản);
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện C (01 bản)
- Lưu văn thư, hồ sơ vụ án (04 bản);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Kiều Kim Xuân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Đương sự (03 bản);
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành (02 bản);
- Tòa án Tỉnh (01 bản);
- Chi cục Thi hành án Huyện (01 bản)
- Lưu văn thư, hồ sơ vụ án (04 bản);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
ThẨm phán - ChỦ tỌA phiên toà

Kiều Kim Xuân